

Triệu Sơn, ngày 24 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO

**Kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014
của Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Xây
dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam
đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”**

Căn cứ Công văn số 1257/SVHTTDL-NSVHGĐ ngày 17/4/2019 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, UBND huyện Triệu Sơn báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết như sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Triệu Sơn là huyện đồng bằng trung du có diện tích 291,96 km², phía Đông giáp huyện Đông Sơn, phía Đông Nam giáp huyện Nông Cống, phía Nam giáp huyện Như Thanh, phía Tây Nam giáp huyện Thường Xuân, phía Tây Bắc giáp huyện Thọ Xuân, phía Đông Bắc giáp huyện Thiệu Hóa. Triệu Sơn là một huyện bán sơn địa nhưng diện tích chủ yếu vẫn là đồng bằng, địa hình thấp dần về phía Bắc. Dân số trên 20 vạn người, gồm 3 dân tộc Kinh, Mường, Thái.

Phát triển văn hóa là nội dung quan trọng được thể hiện xuyên suốt trong các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, thể hiện rõ nét về quan điểm chăm lo công tác văn hóa cơ sở thông qua Nghị quyết TW5 (khóa VIII) về "Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc" và Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", đặc biệt là Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

Thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020, Đảng bộ, chính quyền huyện Triệu Sơn đã bám sát chủ trương, chính sách, hướng dẫn của Tỉnh, của Trung ương, phát huy nội lực, vận động nhân dân tích cực tham gia các phong trào gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới; Chủ trương và mục tiêu xây dựng nâng cao các hoạt động văn hóa nhằm không ngừng đáp ứng nhu cầu hưởng thụ, sáng tạo văn hóa của nhân dân.

Tình hình kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của huyện từng bước phát triển ổn định; môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện; quan hệ đối ngoại được mở rộng; văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ; an sinh xã hội được chăm lo; đời sống vật chất tinh thần của nhân dân được nâng cao. Hàng hàng quý, hàng năm Huyện ủy, HĐND, UBND, MTTQ huyện đều có những chương trình hành động cụ thể, tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết TW5 (Khóa VIII), Nghị quyết TW 10 (Khóa 9) và Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tiếp tục được triển khai có hiệu quả và sâu rộng, đặc biệt là các cơ quan, đơn vị, trường học.

II. CÔNG TÁC QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Công tác quán triệt

Để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, trên cơ sở chỉ đạo của Huyện ủy, phòng Văn hóa và Thông tin đã chủ động tham mưu cho UBND huyện xây dựng kế hoạch, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện và các địa phương tổ chức triển khai, quán triệt các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Cụ thể là: Kết luận số 51-KL/TW ngày 22/7/2009 của Bộ chính trị (Khóa X) về "Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ chính trị về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội"; Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 27/7/2010 của Ban Bí thư (Khóa X) về "Chống sự xâm nhập của sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội"; Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (Khóa X) về "Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới", Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về "Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện tự chuyển biến, tự chuyển hóa trong nội bộ"; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; Kết luận số 82-KL/TU ngày 30/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2017-2025".

2. Công tác tuyên truyền

Các phòng, ban, ngành liên quan đã tham mưu triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền với nội dung, hình thức đa dạng, phong phú như: Tuyên truyền thông qua các hội nghị cấp xã, thôn, các buổi sinh hoạt chi bộ; thông qua hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở, qua các hoạt động văn hóa, thông qua hội thi, hội diễn, tuyên truyền lưu động hàng chục lượt, dựng 95 pa nô, hàng 1000 áp phích, treo 350 băng rôn, tổ chức liên hoan văn nghệ, hội thi các đợt tham quan học tập kinh nghiệm.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Xây dựng con người phát triển toàn diện

Xây dựng quy tắc ứng xử trong cộng đồng, xây dựng các chuẩn mực giá trị văn hóa và con người, tạo môi trường và điều kiện để phát triển nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật; đề cao tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, lương tâm, trách nhiệm của mỗi người với bản thân mình, với gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong việc xây dựng và phát triển văn hóa, phát huy những giá trị truyền thống trên địa bàn huyện. Nhờ vậy, đời sống văn hóa của nhân dân ngày càng phong phú, nhiều giá trị văn hóa truyền thống được giữ gìn và phát huy như: các CLB thơ, đội văn nghệ quần chúng,... Đây chính là những hạt nhân nòng cốt sẵn sàng tham gia phục vụ nhân dân trong các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương các sự kiện trong năm, đồng thời tham gia các hội thi, hội diễn do tỉnh tổ chức và đạt nhiều kết quả cao.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, trong đó coi trọng giảng dạy và học tập đạo đức, giáo dục công dân trong trường học. Coi trọng giáo dục đạo đức công dân, giáo dục truyền thống lịch sử trong cán bộ, đảng viên, hội viên các đoàn thể quần chúng. Tăng cường giáo dục nghệ thuật truyền thống, nâng cao trình độ thẩm mỹ cho nhân dân, đặc biệt là thanh thiếu niên thông qua việc đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, nghệ thuật tại Trung tâm VHTT-TDTT; lồng ghép nghệ thuật truyền thống vào giảng dạy trong trường học. Thường xuyên tổ chức các hoạt động giới thiệu lịch sử - văn hóa, nghệ thuật trên các phương tiện thông tin đại chúng, triển lãm, giao lưu trong cộng đồng.

Phong trào thể dục, thể thao quần chúng tiếp tục được duy trì và phát triển; công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất văn hóa được quan tâm, đã xây mới, nâng cấp 22 Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, đạt 63% (mục tiêu đến 2020 là 70%), 194 nhà văn hóa thôn xóm mới, nâng cấp bảo đảm sinh hoạt cộng đồng góp phần thúc đẩy phong trào phát triển; 100% trường học đảm bảo công tác giáo dục thể chất; 60% trường học thực hiện tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa; 95% học sinh các cấp đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo quy định; 100% chiến sĩ quân đội, chiến sĩ công an đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo quy định; 90% công nhân, viên chức, lao động tập luyện thể dục thể thao thường xuyên; 58% người cao tuổi luyện tập thể thao. Tham gia thi đấu các môn thể thao cấp tỉnh đã có những kết quả bước đầu đáng khích lệ.

2. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Xây dựng văn hóa trong hệ thống chính trị, trong từng cộng đồng thôn, bản, khối phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và mỗi gia đình, gắn với việc thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” có sức lan tỏa nhanh, được các cấp, các ngành và nhân dân tích cực

hưởng ứng. Các hoạt động xây dựng gia đình thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng nhân cách văn hóa và giáo dục nếp sống cho con người được chú trọng, các giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh tiếp tục được phát huy, xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, việc chăm lo xây dựng con người phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc ngày càng tiến bộ hơn.

Kết quả thực hiện hàng năm, số gia đình, khu dân cư, thôn, cơ quan đạt danh hiệu văn hóa tăng lên đáng kể, cụ thể:

Toàn huyện khai trương xây dựng 359/385 làng, thôn, phố văn hóa đạt 84%; công nhận 324/359 làng; có 19 xã và 198 làng công nhận đạt chuẩn văn hóa NTM (Khi chưa sáp nhập thôn), tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 89%. Các hoạt động “Đèn ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, từ thiện nhân đạo và các phong trào thi đua yêu nước được đẩy mạnh trong các tầng lớp nhân dân.

Gắn phát triển văn hóa đi đôi với phát triển kinh tế - xã hội. Các đề án về phát triển kinh tế trên địa bàn huyện luôn gắn với văn hóa và cộng đồng. Các nguồn lực đầu tư cho sự nghiệp văn hóa tăng dần qua các năm. Hiện nay, huyện đang phối hợp với các ban, ngành liên quan phục dựng khu văn hóa kháng chiến làng Quần Tín, xã Thọ Cường và các di tích lịch sử văn hóa, lịch sử cách mạng khác.

Đẩy mạnh phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng, không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ của thư viện huyện, phòng đọc sách, báo tại các xã. Hiện tại, phòng Văn hóa và Thông tin huyện đang tham mưu cho UBND huyện xây dựng Kế hoạch củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của thư viện huyện.

Hệ thống Đài Truyền thanh cơ sở hoạt động đảm bảo hiệu quả. Đội ngũ cán bộ văn hóa xã được tạo điều kiện tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác trong tình hình mới.

3. Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế

Tập trung xây dựng môi trường văn hóa trong mỗi gia đình, thôn, xã, trong cơ quan, trường học, địa bàn dân cư,... Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, học tập chủ nghĩa yêu nước, truyền thống cách mạng, chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Các thiết chế văn hóa từng bước được đầu tư, phục vụ đắc lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đẩy mạnh các phong trào thi đua xây dựng thôn, làng, cơ quan văn hóa, tạo môi trường xã hội lành mạnh.

Việc xây dựng nếp sống văn minh: các quy định trong việc cưới đã có nhiều chuyển biến tích cực, các hủ tục lạc hậu hầu như không còn, không tổ chức ăn uống dài ngày, hạn chế thấp nhất tình trạng hôn nhân cận huyết thống, không còn tình trạng tảo hôn, đến nay cơ bản thực hiện đúng Luật hôn nhân và gia đình, duy trì và phát huy được bản sắc văn hóa của dân tộc. Về việc tang lễ, người dân có ý thức chấp hành hương ước, quy ước xây dựng đời sống văn hóa của thôn, làng,... đã xóa bỏ các hủ tục rườm rà, lạc hậu trong các bước tiến hành tang lễ; đồng thời vẫn giữ được nghi lễ, phong tục tốt đẹp của dân tộc.

4. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động văn hóa

Huyện đã tranh thủ các nguồn vốn của Trung ương, của Tỉnh, của huyện và làm tốt công tác xã hội hóa để bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống địa phương, phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế; gắn kết bảo tồn và phát huy các giá trị sản văn hóa với phát triển du lịch, dịch vụ. Không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, xem đây là một trong những kênh thông tin quan trọng và hiệu quả.

Xây dựng cơ chế để giải quyết hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy các di tích lịch sử, di sản văn hóa với phát triển kinh tế-xã hội. Công tác bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc được quan tâm, đến nay trên địa bàn huyện đã có 29 di tích được xếp hạng công nhận, trong đó có 04 di tích cấp quốc gia, 25 di tích cấp tỉnh.

Phong trào thi đua yêu nước đã xuất hiện những nhân tố mới, những điển hình trong xây dựng kinh tế, phát triển xã hội, tích cực lao động sản xuất để thoát nghèo, các phong tục tập quán lạc hậu từng bước được xóa bỏ thay vào đó là thực hiện lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh; môi trường văn hóa được cải thiện, thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư gắn với xây dựng Nông thôn mới.

5. Phát triển công nghiệp văn hóa

Phát triển và hoàn thiện đồng bộ các thiết chế văn hóa, từng bước xây dựng và ban hành các chính sách thúc đẩy phát triển văn hóa và xây dựng con người trên địa bàn huyện. Các thiết chế văn hóa được xây dựng để duy trì và phát triển các hoạt động văn hóa, thể thao nhằm đáp ứng nhu cầu và thu hút nhân dân tham gia các hoạt động sáng tạo và hưởng thụ các giá trị văn hóa như giao lưu văn nghệ, thể thao:

Được sự quan tâm, hỗ trợ của các cấp, các ngành từ Trung ương đến tỉnh, từ năm 2012 đến nay huyện đã tập trung xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao như: Nhà văn hóa thôn, sân vận động, sân tập thể thao đơn giản, nhà văn hóa xã, khu thể thao, khu vui chơi giải trí xã bằng các nguồn kinh phí khác nhau.

Tính riêng từ năm 2015 đến nay, toàn huyện đã xây mới được: 18 nhà văn hóa xã với tổng kinh phí nhà nước hỗ trợ là: 63.000.000.000đ (Sáu ba tỉ đồng). Xây mới và sửa chữa được: 172 nhà văn hóa thôn với tổng kinh phí từ nguồn

ngân sách xã hỗ trợ là 13.760.000.000đ. Đặc biệt là tỉnh đã đầu tư mới hệ thống đài truyền thanh không dây cho 10 xã, tổng giá trị gần 4 tỉ đồng; đầu tư các dịch vụ đường truyền, trang thiết bị CNTT phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của các xã, thị trấn,...

Cùng với sự đầu tư, hỗ trợ từ nguồn ngân sách Nhà nước, các cấp ủy đảng, chính quyền cũng đã tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia làm tốt công tác xã hội hóa trong việc xây dựng các thiết chế văn hóa trên địa bàn. Từ năm 2015 đến nay, địa phương đã huy động được: 51.600.000.000đ trong việc xây dựng nhà văn hóa thôn, phố, các thiết chế phục vụ nhu cầu chơi thể thao, tập thể dục của nhân dân.

6. Hội nhập quốc tế, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

Xây dựng thị trường văn hóa lành mạnh, phát triển tăng cường giao lưu và hợp tác văn hóa: đẩy mạnh công tác quảng bá văn hóa tâm linh, tiềm năng phát triển về văn hóa du lịch của huyện qua các kênh truyền hình, hệ thống công thông tin điện tử, báo, đài, tổ chức các sự kiện lớn nhằm thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư và tạo cơ hội giao lưu học hỏi, hợp tác phát triển văn hóa, du lịch. Tham gia các Hội chợ triển lãm thành tựu Kinh tế, Văn hóa -Xã hội, An ninh - Quốc phòng; tham gia các Hội thi thể thao các dân tộc do tỉnh tổ chức,... Đây là cơ hội để giao lưu, quảng bá các sản phẩm văn hóa, các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc trong huyện đến bạn bè trong và tỉnh. Từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa các tầng lớp nhân dân, giữa đô thị và nông thôn, đồng bằng và miền núi. Ngăn chặn và đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được và nguyên nhân

1.1. Kết quả đạt được

Các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được đầu tư và phát triển. Phong tục tập quán tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm giữ gìn. Phong trào thi đua yêu nước đã xuất hiện những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, tích cực lao động sản xuất để thoát nghèo, các phong tục tập quán lạc hậu từng bước được xóa bỏ, thay vào đó là thực hiện lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh. Môi trường văn hóa được cải thiện, thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư gắn với xây dựng nông thôn mới.

Để xây dựng và phát triển con người một cách toàn diện, các cấp ủy đã chỉ đạo thực hiện tốt các mặt công tác: giáo dục - đào tạo, y tế, dân số - gia đình, giảm nghèo bền vững, phòng chống ma túy, các tệ nạn xã hội,... Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII), nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Công tác quản lý nhà nước về văn hóa được tăng cường, đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa có bước trưởng thành. Các hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật luôn được khuyến khích; hoạt động văn nghệ quần chúng ở cơ sở diễn ra sôi nổi, thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Công tác bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của các địa phương trên địa bàn huyện luôn được quan tâm.

1.2. Nguyên nhân kết quả đạt được

Được sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền, mặt trận các đoàn thể từ tỉnh đến huyện, xã trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động; nhu cầu hưởng thụ văn hóa, ý thức bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống trên địa bàn huyện được toàn thể cán bộ và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng,... Do đó, việc thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW và Chương trình số 46-CTr/HU trong 03 năm qua đã đạt được những kết quả nhất định, bước đầu cụ thể hóa các mục tiêu đã đề ra.

Ngân sách đầu tư cho lĩnh vực văn hóa không ngừng được nâng lên, các thiết chế văn hóa từng bước được hoàn thiện; trình độ dân trí, đời sống nhân dân không ngừng phát triển nên ý thức và nhu cầu vui chơi, giải trí, hưởng thụ các giá trị văn hóa, hướng cuộc sống tới các giá trị chân - thiện - mỹ ngày càng cao.

2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, yếu kém

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, các hội, đoàn thể trong việc tuyên truyền thực hiện Nghị quyết, Chương trình chưa thường xuyên và kịp thời, đặc biệt là ở cơ sở. Một số nơi, cấp ủy đảng, chính quyền chưa thực sự quan tâm, các ban, ngành, đoàn thể chưa tích cực trong công tác phối hợp và tổ chức thực hiện.

- Chưa tạo được cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích cho những người làm công tác văn hóa, nhất là các nghệ nhân, văn nghệ sỹ tham gia sáng tác, lao động, làm ra các sản phẩm văn hóa cho xã hội, công tác hỗ trợ đào tạo tài năng, chế độ chính sách đối với diễn viên, vận động viên còn thấp, chưa xây dựng được đội ngũ cộng tác viên ở cơ sở; đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa còn yếu và thiếu. Công tác sưu tầm, bảo tồn các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể đã được triển khai nhưng chưa mang lại hiệu quả.

- Nguồn lực đầu tư cho lĩnh vực văn hóa còn hạn chế, các thiết chế văn hóa còn ở quy mô nhỏ; ngân sách đầu tư hằng năm cho sự nghiệp văn hóa còn ít, chưa đảm bảo thực hiện công tác tuyên truyền, cũng như tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí, hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân.

- Phong trào xây dựng thôn văn hóa, gia đình văn hóa, cơ quan văn hóa, trường học đạt chuẩn văn hóa tuy đạt được một số kết quả đáng phân khởi, song, vẫn còn một số địa phương chưa quan tâm đúng mức, còn mang tính hình thức, chưa tạo được mô hình các điểm sáng văn hóa, chưa nhân rộng ra diện rộng. Một số hiện tượng mê tín dị đoan, tệ nạn xã hội chưa được đẩy lùi, ý thức bảo vệ môi

trường của một bộ phận nhân dân còn hạn chế, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, đời sống cộng đồng.

2.2. Nguyên nhân

* Nguyên nhân khách quan

- Sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế thị trường làm cho một bộ phận nhân dân chạy theo giá trị vật chất, dần đánh mất các giá trị văn hóa truyền thống. Quá trình hội nhập đã tạo điều kiện cho các sản phẩm văn hóa độc hại xâm nhập vào đời sống người dân và lan tỏa mạnh mẽ làm cho một bộ phận nhân dân lãng quên bản sắc văn hóa truyền thống, nhất là thanh thiếu niên.

- Sự phân hóa giàu nghèo trong xã hội, âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch đã tác động làm cho bản sắc văn hóa truyền thống bị xói mòn, mờ nhạt, mặt bằng dân trí thấp nên một số phong tục tập quán lạc hậu chưa được xóa bỏ triệt để, ảnh hưởng của các sản phẩm văn hóa xấu lưu hành trong đời sống xã hội đã tác động tiêu cực đến đời sống tinh thần của một bộ phận nhân dân.

- Chính sách đầu tư cho lĩnh vực văn hóa chưa đồng bộ và còn hạn chế, nhất là công tác sưu tầm, bảo tồn các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể. Công tác bồi dưỡng nhân lực, các chính sách ưu đãi thu hút cán bộ làm công tác văn hóa chưa được quan tâm đúng mức.

* Nguyên nhân chủ quan

- Vai trò quản lý, tổ chức, chỉ đạo, điều hành và phối hợp của các cấp ủy đảng, chính quyền chưa thực sự đồng bộ và thường xuyên. Một số cơ sở đảng, chính quyền còn buông lỏng, lơ là, chưa đầy mạnh công tác tuyên truyền vận động thực hiện nghị quyết của Đảng trong lĩnh vực văn hóa, một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa thực sự gương mẫu để nhân dân học tập và làm theo.

- Ngân sách đầu tư cho lĩnh vực văn hóa tuy có tăng nhưng vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển văn hóa trong tình hình mới; đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa từ huyện đến cơ sở còn thiếu và yếu cả về số lượng và chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt là ở cơ sở.

3. Bài học kinh nghiệm:

- Để Nghị quyết thực sự đi vào đời sống nhân dân và mang lại hiệu quả thiết thực, đòi hỏi vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự điều hành của chính quyền phải được phát huy; vai trò vận động của Mặt trận và các tổ chức quần chúng phải được đầy mạnh, các phong trào thi đua phải được thực hiện thường xuyên và đồng bộ. Thực hiện tốt quy chế dân chủ với phương châm lãnh đạo: dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, nhằm huy động sức mạnh của toàn dân trong xây dựng, phát huy và phát triển văn hóa.

- Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và nhân dân trong việc thực hiện Nghị quyết, Chương trình

phải được lan tỏa, thẩm sâu vào tư tưởng, làm chuyển biến trong nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

- Các cơ quan làm công tác tham mưu, nhất là quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa phải phát huy có hiệu quả, đồng thời, thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở trong triển khai thực hiện các phong trào. Cán bộ làm công tác văn hóa ở cơ sở phải được đào tạo cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ. Ngân sách nhà nước phải được đầu tư đúng mức, đảm bảo cho các hoạt động văn hóa mang lại hiệu quả cao.

- Đưa vào nội dung các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực văn hóa vào quy ước, hương ước của thôn văn hóa, vào phong trào xây dựng gia đình văn hóa với các cuộc vận động như: xây dựng nông thôn mới, xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư,... tạo thành phong trào thi đua chung của toàn xã hội, để từng thôn, làng, mỗi hộ gia đình, mỗi cá nhân cùng tham gia, tạo nên sức mạnh tập thể để đẩy mạnh thực hiện phong trào.

- Phát huy tốt vai trò của trưởng thôn, những người có uy tín trong cộng đồng dân cư, cán bộ, đảng viên phải tiên phong gương mẫu, đi đầu trong các phong trào để quần chúng nhân dân noi theo.

- Ưu tiên đầu tư nguồn lực cho việc bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống, lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế với phát huy bản sắc văn hóa của địa phương. Hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết để biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích, đồng thời nhân rộng những mô hình tiêu biểu, những cách làm hay để địa phương khác học tập, rút kinh nghiệm.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TIẾP TỤC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 33-NQ/TW CỦA BCH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (KHÓA XI)

1. Tập trung xây dựng con người Triệu Sơn phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương. Xây dựng kế hoạch dài hạn về Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới.

2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”; sửa chữa, bổ sung một số điều trong hương ước thôn văn hóa phù hợp với điều kiện thực tế, xây dựng văn hóa trong xây dựng nông thôn mới của địa phương để Nhân dân có thể thực hiện hiệu quả.

3. Tiếp tục đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao: âm thanh, ánh sáng, trang thiết bị thể thao, đầu tư xây dựng các hạng mục công trình tại các nhà sinh hoạt truyền thống ở thôn, phục vụ cho việc phát triển văn hóa, thể thao trên địa bàn huyện và xã.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao bổ ích, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về hướng thụ văn hóa, hòa nhập với cộng đồng và bảo vệ bản sắc văn hóa vốn có của địa phương mình. Tổ chức liên hoan văn hóa, văn nghệ các trò chơi dân gian, các giải thể thao truyền thống trong những ngày lễ lớn, những sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh và của huyện.

4. Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế luôn được quan tâm chú trọng bởi phát triển văn hóa, xây dựng con người là một thành tố quan trọng, góp phần trực tiếp, cơ bản và lâu dài cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước cùng với việc ổn định chính trị và phát triển kinh tế.

5. Có những chính sách đãi ngộ đối với những nghệ nhân, nghệ sĩ, những tài năng trẻ trên lĩnh vực văn hóa - thể thao.

6. Phát triển công nghiệp văn hóa: trong thời gian đến, đầu tư phát triển một số ngành, nghề có lợi thế và tiềm năng như: Nghệ thuật biểu diễn, thủ công mỹ nghệ, quảng cáo, phát thanh và truyền hình, du lịch văn hóa. Định hướng và từng bước phát triển các ngành: điện ảnh, thủ công mỹ nghệ, phần mềm và các trò chơi giải trí, mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm trở thành những ngành kinh tế dịch vụ quan trọng, đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

7. Hội nhập quốc tế, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại: xây dựng các Đề án liên quan đến văn hóa, du lịch, tổ chức những sự kiện gây ảnh hưởng, sức hút, sự chú ý của bạn bè trong nước và quốc tế.

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Có chính sách đãi ngộ, khuyến khích công chức, viên chức tham gia các lớp học tập nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị. Rà soát cán bộ làm công tác văn hóa từ huyện đến cơ sở để quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, từng bước kiện toàn bộ máy hoạt động quản lý Nhà nước về văn hóa.

- Đề nghị Trung ương, Tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao của địa phương, đặc biệt là các xã vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số./.Q

Nơi nhận:

- Sở VH,TT&DL(dề b/c);
- Lưu: VT, VHTT.



Lê Quang Trung